

Bản án số: 39/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 28/4/2021

V/v ly hôn giữa chị Đ và anh T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Đinh Đức Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân: ông: Trương Ngọc Nhân, ông: Đinh Quốc Hội

- Thư ký phiên toà: ông Cao Lương Bằng – Thư ký Tòa án

- Đại diện VKSND huyện Minh Hóa tham gia phiên toà: bà Đinh Thị Thanh Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2021/HNGĐ – TLST ngày 04 tháng 01 năm 2021 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/4/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Lê Thị Đ; sinh năm 199*

Địa chỉ: thôn V, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có mặt

2. Bị đơn: anh Đinh Mạnh T; sinh năm 199*

Địa chỉ: thôn V, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 31/12/2020 và trong bản tự khai cũng như tại quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Đ trình bày:

- về hôn nhân: chị và anh T kết hôn năm 2011 tại UBND xã Nghĩa Lâm, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc. Thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn do không hợp tính tình, thường xuyên cãi vã, hai vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn yêu cầu được ly hôn với anh T.

- con chung của vợ chồng: hai vợ chồng có 01 con chung là cháu Đinh Lê Minh Q, sinh ngày 23/01/2012, hiện tại con đang ở với ông Đinh Dũng C (là bố đẻ của anh Thuyết), nguyện vọng của chị Đ là xin được nuôi con và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đ.

- tài sản chung và nợ chung: không có.

Tại bản tường trình của cháu Đinh Lê Minh Q và biên bản lấy lời khai ngày 06/4/2021 của TAND huyện Minh Hóa thể hiện cháu Q có nguyện vọng xin được ở với chị Đ.

Ngày 13/4/2021, Tòa án xác minh việc vắng mặt của anh Đinh Mạnh T tại Công an xã Hồng Hóa được biết anh T có hộ khẩu thường trú tại thôn Văn Hóa, xã Hồng Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình, hiện tại anh T không có mặt tại địa phương.

Ngày 15/4/2021, Tòa án đã tổng đạt trực tiếp giấy triệu tập, quyết định xét xử cho ông Đinh Dũng C là bố đẻ của anh Đinh Mạnh T, ông C cam kết sẽ liên lạc để thông báo cho anh T biết.

Bị đơn anh Đinh Mạnh T không có ý kiến bằng văn bản theo thông báo thụ lý của Tòa án, cũng không đến Tòa án theo giấy triệu tập, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm của Tòa án. Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 173 và 179 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc anh Thuyết không đến Tòa án để giải quyết vụ án thể hiện thái độ không hợp tác với Tòa án nên căn cứ Bộ luật Tố tụng dân sự giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa:

Chị Lê Thị Đ giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T, không đồng ý quay lại chung sống với anh T do anh T ngoại tình và có con riêng với người phụ nữ khác; về con chung: nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi dưỡng con là Đinh Lê Minh Q; tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Đinh Mạnh T: do anh đi làm ăn ở xa nên không có điều kiện để về giải quyết theo giấy triệu tập của Tòa án; về quan hệ hôn nhân: cuộc sống vợ chồng cũng có nhiều mâu thuẫn như lời trình bày của chị Đ nhưng mong chị Đ quay lại để xây dựng lại cuộc sống gia đình và nuôi dạy con cái; về con chung: nếu ly hôn thì anh T có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q và không yêu cầu chị Đ cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- về tố tụng: từ khi thụ lý vụ án đến khi Hội đồng xét xử vào nghị án thì Thẩm phán xác định về thẩm quyền, quan hệ pháp luật, tư cách đương sự, thời hạn chuẩn bị xét xử đúng quy định của pháp luật và thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát cũng đảm bảo. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, thư ký cũng chấp hành đúng theo quy định

của pháp luật. Đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng theo quy định tại các Điều 68, 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật trước khi Tòa án mở phiên tòa, tại phiên tòa bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- về nội dung: về hôn nhân: cho ly hôn giữa chị Lê Thị Đ và anh Đinh Mạnh T; về con chung: giao con chung là Đinh Lê Minh Q cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, anh T phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đ; tài sản chung, nợ chung: không có nên không xem xét; chị Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, anh T phải chịu án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: chị Đ yêu cầu giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con với anh T, tranh chấp trong vụ án là quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình, bị đơn cư trú tại thôn Văn Hóa, xã Hồng Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: chị Đ và anh T kết hôn với nhau vào năm 2011 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc và được UBND xã Nghĩa Lâm, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An cấp giấy chứng nhận kết hôn vì vậy đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

[3]. Xét yêu cầu ly hôn của chị Đ: vợ chồng chị Đ và anh T không còn yêu thương, quý trọng, quan tâm, chăm sóc và giúp đỡ lẫn nhau nữa thể hiện qua bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Hai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do bất đồng trong cuộc sống, hai vợ chồng cũng đã sống ly thân từ đầu năm 2016 cho đến nay. Tòa án xét thấy tình trạng hôn nhân của chị Đ và anh T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị Đ là có căn cứ phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4]. Về con chung: hai vợ chồng có 01 con chung cháu Đinh Lê Minh Q, sinh ngày 23/01/2012. Hội đồng xét xử xét thấy: cháu Q có nguyện vọng được ở với mẹ, chị Đ cũng có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng con chung, xuất phát từ quyền lợi về mọi mặt của con cần giao cháu Q cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng là hợp lý, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình cần buộc anh T phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đ cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[5]. Về tài sản chung và các khoản vay nợ chung: không có nên Hội đồng xét xử không xét.

[6]. Về án phí: theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Đ phải chịu án phí sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn, anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 235, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: cho ly hôn giữa chị Lê Thị Đ và anh Đinh Mạnh T.

2. Về con chung: giao con chung là Đinh Lê Minh Q, sinh ngày 23/01/2012 cho chị Lê Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Đinh Mạnh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Khi cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con thì cha, mẹ trực tiếp nuôi con, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về chia tài sản chung và nợ chung: không có nên Tòa không xét.

4. Về án phí: chị Lê Thị Đ phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: 0004396 ngày 04/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Án phí cấp dưỡng định kỳ: anh Đinh Mạnh T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/4/2021).

6. Quyền yêu cầu thi hành án dân sự: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Minh Hóa;
- THADS huyện Minh Hóa;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã Nghĩa Lâm;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Đức Cảnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

